

Số: 1855/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 961/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1979

Địa chỉ: 1231/16/1C Tỉnh lộ 43, tổ 5B, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Phan Hồng Hải V, sinh năm 1978

Địa chỉ: 1231/16/1C Tỉnh lộ 43, tổ 5B, Khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Xét thấy các đương sự thật sự thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 961/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Phan Hồng Hải V thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số Một do Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/4/2001 cho bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Phan Hồng Hải V không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Phan Hồng Hải V có 02 người con chung tên Phan Hồng Phúc, sinh ngày 05/7/2001 (đã trưởng thành) và Phan Hồng Thuận, sinh ngày 27/8/2013. Hai bên thỏa thuận giao con chung chưa thành niên Phan Hồng Thuận cho bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng;

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Hồng Hải V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ khi bà Nguyễn Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng, nếu ông Vân chưa thi hành, thì hàng tháng ông Vân còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết, có thể thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Phan Hồng Hải V chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và bà Nguyễn Thị Ngọc H chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0059203 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Ông V, bà H đã nộp đủ lệ phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Người yêu cầu;
- UBND phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hoài Thu